

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **161/2017/HSST**

Ngày 31 - 8 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tống Quốc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tú

Bà Hồ Thị Việt Hòa

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà:
Bà Bùi Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31/8/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 169/2017/HSST ngày 18/8/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2017/QĐXXST-HS ngày 18/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn A** - Sinh năm 1996; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: B, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Bố: Hoàng Văn C, SN 1966 – Nghề nghiệp: Làm ruộng; Mẹ: Dương Thị D, SN 1966 – Nghề nghiệp: Làm ruộng; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 69/2012/HSST ngày 30/10/2012 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử bị cáo A 12 tháng cải tạo không giam giữ. Xác minh tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa thể hiện A đã nộp đủ 7.200.000đ tiền truy thu sung quỹ Nhà nước và án phí hình sự sơ thẩm ngày 26/3/2013 (đã được xóa án tích); Danh chỉ bản số 282 lập ngày 23/6/2017 tại Công an quận Bắc Từ Liêm; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giam từ ngày 10/6/2017, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 01 Công an thành phố Hà Nội; số giam 3286/Buồng 24D; (Có mặt).

Người bị hại: Anh Phạm Thế E – SN 1992; ĐKHKT: Phường Cầu Thia, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. (Vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 23 giờ ngày 09/6/2017, Công an phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội bắt quả tang Tr thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Wave Alpha BKS 33P3-1704 của anh Phạm Thế E.

Vật chứng thu giữ của Tr: 01 vạm phá khóa hình chữ L (tay công dài 10cm, đầu vạm dài khoảng 05 cm); 01 xe máy màu trắng BKS 33P3-1704, số khung và số máy 130184. (Bút lục 26)

Ngày 28/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm có Quyết định số 138/ĐTHS trưng cầu Hội đồng định giá tài sản mà A đã trộm cắp của anh E. (Bút lục 32)

Tại Kết luận định giá số 71 ngày 08/7/2017 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm xác định: 01 xe máy nhãn hiệu Ciriz (thay vỏ nhựa kiểu dáng Wave alpha màu trắng), biển kiểm soát 33P3-1704, số khung 130184, số máy 130184, tài sản đã qua sử dụng, hiện vẫn còn sử dụng được. Căn cứ kết quả khảo giá tài sản trên thị trường, tài sản trị giá 3.500.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, Tr khai: Khoảng 12 giờ ngày 09/6/2017, A từ nhà ở Thanh Hóa đến Hà Nội chơi với Đặng Hữu V (SN 1996; ĐKHKT: huyện K, tỉnh H) là bạn học cùng cấp 2 của A. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, V đón A ở bến xe khách Mỹ Đình rồi cả hai đi uống bia tại Kiều Mai, Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Quá trình ngồi uống bia, V rủ A đi trộm cắp tài sản để lấy phương tiện đi lại, A đồng ý. V đưa cho A 01 vạm phá khóa hình chữ L để phá khóa trộm cắp xe. A cầm vạm cho vào túi quần phía trước bên phải rồi tiếp tục uống bia. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, A mang theo vạm phá khóa cùng V đi bộ lang thang tìm tài sản trộm cắp. Khi đến khu nhà trọ ở cuối ngõ 189, đường Cầu Diễn, tổ 14, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, thấy cửa cổng nhà trọ mở, có 01 xe máy nhãn Wave alpha BKS 33P3-1704 của anh Phạm Thế E để trước cửa phòng trọ (phòng đầu tiên của khu nhà trọ), V bảo A đi vào trộm cắp, còn V đứng ngoài cảnh giới (cách khoảng 10m). A đi vào dùng vạm phá khóa rồi dùng 2 tay nhấc đuôi, rê xe máy ra định dắt xe đi nhưng do xe khóa bánh nên A không dắt đi được. Ngay lúc đó, anh Phạm Thế E là chủ sở hữu của chiếc xe trên cùng anh Nguyễn Minh Q (SN

1994, ĐKHKT: quận I, tỉnh J) và chị Phạm Thị S (SN 1996, ĐKHKT: huyện U, tỉnh W) đang ngồi chơi trong phòng trọ của anh E, phát hiện hô “Trộm, trộm” rồi cùng quần chúng nhân dân đuổi theo khoảng 200m thì bắt giữ được A, V bỏ chạy thoát. (BL 10-11, 12-15, 26, 33-34, 59-72, 75-80, 81-86, 87-92).

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu CIRIZ (thay vỏ nhựa kiểu dáng Wave alpha màu trắng), biển kiểm soát 33P3-1704, số khung 130184, số máy 130184: Xác minh xe đăng ký tên anh Đỗ Anh T (SN 1973; địa chỉ: huyện L, tỉnh N). Tại cơ quan điều tra, anh Tuấn khai: Anh mua và sử dụng xe máy trên từ tháng 5/2007 và sử dụng đến năm 2010 (khi sử dụng anh để nguyên màu xe đỏ-đen) do không có nhu cầu sử dụng nên anh đã bán chiếc xe máy trên cho 1 người đàn ông không quen biết tại ngã tư Phúc Thọ, đến nay anh không còn liên quan gì đến chiếc xe máy trên. Anh Phạm Thế E khai anh mua xe máy trên từ đầu năm 2017 của một người đàn ông không quen biết qua mạng internet, khi mua bán anh được giao đầy đủ giấy tờ xe. Xác minh xe máy trên không có trong dữ liệu cơ sở xe máy vật chứng. Ngày 07/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm trao trả xe máy trên cho anh E. Anh E đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự. (BL 77-78, 93-95, 97)

Đối với đối tượng V: Anh E, anh Q khai do tập trung đuổi bắt A và do buổi tối không nhìn rõ mặt người đi trộm cùng A nên không thể nhận dạng được V qua ảnh. (BL 75-80, 81-86)

Cơ quan cảnh sát điều tra đã triệu tập Đặng Hữu V đến làm việc nhưng V không có mặt. Xác minh nơi cư trú của V xác định: V đi đâu, làm gì địa phương và gia đình không biết. Vì vậy, ngày 07/8/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định số 50 tách rút các tài liệu liên quan đến V để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau (BL 35-43, 98)

Tại Bản cáo trạng số 167/CT-VKS ngày 16/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Hội đồng xét xử công bố ý kiến của người bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm của bản Cáo trạng đã truy tố, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, điểm g, p khoản 1 Điều 46,

Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 08 đến 12 tháng tù; Về dân sự: Không; Về vật chứng: 01 vạm phá khóa hình chữ L, tay công hình chữ L dài khoảng 10cm, đầu vạm dài khoảng 05cm là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy. Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định đề nghị miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo cam kết sẽ chấp hành pháp luật và không tái phạm.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng gần 23 giờ 00' ngày 09/6/2017, tại khu nhà trọ trong ngõ 189 đường Cầu Diễn, tổ 14, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Tr dùng vạm phá khóa trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu CIRIZ (thay vỏ nhựa kiểu dáng Wave alpha màu trắng), biển kiểm soát 33P3-1704 trị giá 3.500.000đ của anh Phạm Thế E thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Tài sản đã thu hồi trao trả chủ sở hữu.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Theo quy định tại khoản 1 điều 138 “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm” Như vậy, hành vi bị cáo A đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, hành vi trên không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn vi phạm đạo đức xã hội. Bị cáo đã có 01 tiền án mặc dù

đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo đã được giáo dục nhưng vẫn không lấy đó làm bài học, vẫn coi thường pháp luật. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội chưa gây thiệt hại, thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với đối tượng Đặng Hữu V theo A khai cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã được cơ quan điều tra triệu tập nhưng không có mặt, không xác định được V đi đâu, làm gì. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định tách rút các tài liệu liên quan đến V để điều tra làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật, Tòa án không xét trong vụ án này.

Về dân sự: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu CIRIZ, ngày 07/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm trao trả xe máy trên cho anh E. Anh E đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên Tòa không xét.

Về vật chứng: 01 vạm phá khóa hình chữ L, tay công hình chữ L dài khoảng 10cm, đầu vạm dài khoảng 05cm là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo A phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự:

Xử phạt A 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2017.

2. Về dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên Tòa không xét.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa hình chữ L, tay công hình chữ L dài khoảng 10cm, đầu vạm dài khoảng 05cm. (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 178/17 ngày 18/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 98, khoản 2 Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Luật về án phí và lệ phí của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- Trung tâm lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÓNG QUỐC THANH

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

